TAND HUYỆN THƯỜNG XUÂN
TỈNH THANH HOÁ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số:18/2020/HS-ST
Ngày 26 tháng 5 năm 2020.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THƯỜNG XUÂN, TỈNH THANH HOÁ

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Lê Sỹ Hỷ

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Lê Quang Tùng.
2. Bà Trần Phương Thảo.

Thư ký phiên toà: Ông Cao Hồng Đức - Thư ký của TAND huyện Thường Xuân, tỉnh Thanh Hóa.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thường Xuân, tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Vân - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 5 năm 2020, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Thường Xuân, tỉnh Thanh Hoá xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 14/2020/TLST- HS ngày 14/4/2020 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số:17/2020/QĐXXST- HS ngày 12/5/2020 đối với bị cáo:

1.Nguyễn Lường Ch - sinh ngày 09/9/1975 tại: Thành phố TH, tỉnh Thanh Hoá; Trú tại: Số nhà 33 PH, phường ĐC, thành phố TH, tỉnh Thanh Hoá; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 3/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Lường M và bà Lê Thị L; Có vợ là: Nguyễn Thị L – sinh năm 1980 và 02 con nhỏ.

Tiền án: 02. Ngày 27/6/2016 bị Tòa án nhân dân huyện TS, tỉnh Thanh Hóa xử phạt 06 tháng tù về tội trộm cắp tài sản; Ngày 18/01/2017 bị Tòa án nhân dân huyện TT, tỉnh Thanh Hóa xử phạt 13 tháng tù về tội trộm cắp tài sản theo bản án số 01/2017/HSST. Ngày 18/01/2018 Nguyễn Lường Ch chấp hành xong hình phạt tù trở về địa phương.

Tiền sự: Không;

Nhân thân: Ngày 19/5/1993 bị Tòa án nhân dân huyện ĐS xử phạt 27 tháng tù giam về các tội cướp tài sản công dân, cướp giật tài sản, trộm cắp tài sản; Ngày 20/8/1996 bị Tòa án nhân dân Thành phố TH xử phạt 15 tháng tù về tội trộm cắp tài sản; Năm 1999 bị Công an Thành phố TH xử phạt hành chính về hành vi cố ý gây thương tích; Ngày 20/01/2000 bị Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hóa xử phạt 12 năm tù về tội cướp tài sản công dân; năm 2010 bị Công an thành phố TH, tỉnh Thanh Hóa xử phạt hành chính về hành vi đánh nhau; Ngày 15/5/2020 bị Tòa án nhân dân thành phố TH xử phạt 09 tháng tù về tội trộm cắp tài sản.

Bị cáo đang bị tạm giam theo quyết định tạm giam số 80/2020/HSST – QĐTG ngày 15 tháng 5 năm 2020 của TAND thành phố TH, hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thanh Hóa (Có mặt tại phiên tòa).

2. Người bị hại:

-Ông Đào Văn Th – sinh năm 1969(vắng mặt).

Địa chỉ: Thôn PV, xã NP, huyện TX, tỉnh Thanh Hóa.

-Ông Lê Xuân Q – sinh năm 1964(có mặt).

Địa chỉ: Thôn XT, xã NP, huyện TX, tỉnh Thanh Hóa.

3. Người làm chứng:

- Ông Trịnh H – sinh năm 1965(vắng mặt).

Địa chỉ: Thôn ĐK, xã HQ, huyện HH, tỉnh Thanh Hóa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 9 giờ 00, ngày 24/12/2019, Nguyễn Lường Ch, đi xe mô tô Future biển kiểm soát 36B6 – 21606 từ nhà lên địa phận huyện TX, tỉnh Thanh Hóa để tìm tài sản trộm cắp. Khi đi đến nhà anh Đào Văn Th, sinh ngày 10/02/1969 ở thôn PV, xã NP, huyện TX, thấy anh Tg đang ở nhà, Ch đi vào hỏi anh Th "Bán cho cái lá kia" và chỉ tay vào một cây ở trước nhà, anh Th nói "Anh mua làm chi", Ch nói em mua làm thuốc,anh Th nói làm thuốc thì em cho vài lá không tiền nong gì cả. Lúc này Nguyễn Lường Ch đi vào nhà quan sát thấy trên bàn thờ có đồ cổ, Ch vờ cầm điện thoại gọi điện, rồi nói với anh Th " Em ra đây rồi tí quay lại lấy lá gửi tiền anh". Nguyễn Lường Ch đi vòng trong khu dân cư khoảng 5 phút, rồi quay lại nhà anh Th để xe ở sân, thấy anh Th đang rửa rau ở giếng, Ch hỏi "Anh cho em xin mấy cái lá", anh Th đi vào lấy dao cắt lá thì Ch nói tiếp " Anh cho em xin cốc nước lọc", anh Th nói "Anh vô nhà mà lấy" Ch nghe vậy liền đi thẳng vào nhà, rồi đi lại bàn thờ lấy 01 chiếc đèn dầu bằng đồng và 01 chiếc nậm sứ cho vào túi rồi đi ra ngoài. Thấy anh Th đang cắt lá cây, Ch nói "Em ra đây có tí việc, tí em quay lại lấy lá", nói xong Ch ra điều khiển xe bỏ đi. Sau khi trộm được tài sản Nguyễn Lường Ch đi xe mô tô về thành phố Thanh Hóa, bán số tài sản vừa lấy được cho anh Trịnh H, sinh năm 1965 ở thôn ĐK, xã HQ, huyện HH, tỉnh Thanh Hóa được 600.000đ, toàn bộ số tiền Ch đã tiêu sài cá nhân hết.

Ngay sau khi phát hiện mất tài sản, anh Đào Văn Th đã báo cáo Công an xã NP và Cơ quan điều tra Công an huyện Thường Xuân giải quyết.

Cơ quan điều tra đã thu giữ 01 chiếc bình bằng sứ(nậm sứ) tại nhà anh Trịnh H, còn chiếc đèn dầu anh H đã bán cho khách, Cơ quan điều tra đã truy tìm nhưng không thấy. Ông Trịnh H không yêu cầu bị cáo trả lại số tiền đã bỏ ra để mua chiếc Nậm sứ với bị cáo Ch.

Ngày 02/02/2020 Cơ quan điều tra đã trưng cầu Hội đồng di sản văn hóa và cổ vật Thanh Hóa, xác định chiếc nậm sứ có phải là cổ vật hay không?

Tại Biên bản giám định ngày 03/02/2020 Hội đồng di sản văn hóa và cổ

vật Thanh Hóa đã kết luận: Chiếc nậm sứ hai bầu, men vẽ chàm xanh, vẽ sơn thủy lâu đài, chiều cao 13cm, đường kính bầu 6,5cm, miệng bít đồng là cổ vật có niên đại ra đời cuối thế kỷ XIX.

Tại cơ quan điều tra, Nguyễn Lường Ch đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình và còn thừa nhận trộm cắp 03 lần khác, cụ thể:

- Lần Thứ nhất: Vào ngày 17/10/2019, Nguyễn Lường Ch đi xe mô tô Future biển kiểm soát 36B6 – 21606 đến nhà anh Lê Xuân Q, sinh năm 1964 ở thôn XT, xã NP, huyện TX hỏi mua mật ong, anh Q đồng ý và lấy ra 01 chai mật ong bán cho Ch giá 150.000đ, Khi đưa tiền Nguyễn Lường Ch quan sát thấy anh Q cất tiền vào ví để ở đuôi giường ngủ, nên vờ hỏi mua cây đinh lăng. Khi anh Q ra vườn sau đào cây đinh lăng, Nguyễn Lường Ch đi vào buồng ngủ mở chiếc ví lấy số tiền 750.000đ, sau đó lấy xe đi về nhà, số tiền lấy được Ch tiêu sài cá nhân hết. Sau khi phát hiện bị mất tiền anh Q đã báo cáo Công an xã NP.

-Lần thứ hai: Khoảng 11 giờ 00, ngày 21/11/2019, Nguyễn Lường Ch đi xe mô tô Future biển kiểm soát 36B6 – 21606 từ nhà lên nhà ông Nguyễn Văn Ch, sinh năm 1943 ở thôn XT, xã NP, huyện TX, hỏi mua thuốc chữa bệnh đi tiểu nhiều, ông Ch đồng ý và nói "anh chờ tôi tí". Lúc này Ch vờ lấy điện thoại ra nghe và đi vào nhìn lên bàn thờ của gia đình thấy có tài sản nên tiến lại lấy 02 con hạc bằng đồng, 01 chiếc lư hương bằng đồng cho vào bên trong áo rồi đi ra ngoài nói với ông Ch "Ông ơi cháu về đây, lúc khác cháu quay lại", sau khi lấy được tài sản Nguyễn Lường Ch đem bán cho Nguyễn Đức Ch, sinh năm 1987 ở thị trấn PD, huyện KS, tỉnh Ninh Bình được 2.000.000đ. Anh Ch đã bán lại tài sản cho người khách không quen biết.

Sau khi biết mất tài sản, ông Ch đã đến Cơ quan Công an trình báo ngoài 02 con hạc, 01 lư hương gia đình còn mất thêm 01 chỉ vàng. Cơ quan điều tra đã truy tìm nhưng không thu giữ được tài sản nêu trên.

- Lần thứ ba: Khoảng 9 giờ 00, ngày 12/12/2019, Nguyễn Lường Ch đi xe mô tô Future biển kiểm soát 36B6 – 21606 đến nhà bà Đỗ Thị D, sinh năm 1920 ở thôn QT, xã NP, huyện TX, thấy bà D đang ngồi ở hè, Ch hỏi " Cụ có gì bán không?" bà D nói "Không". Lúc này Ch nhìn lên bàn thờ nhà bà D thấy có 02 con hạc bằng đồng, 01 chiếc lư hương bằng đồng và 01 chiếc nậm bằng sứ, nên nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. Ch nói với bà D "Bà cho cháu xin cốc nước lọc với", bà D nói nước trên bàn anh lấy mà uống, thấy bà D vẫn ngồi ở hè, Ch đi lại nói "Cháu biếu bà 20.000đ, bà cho cháu xin cốc nước giếng với". Bà D cầm chiếc cốc đi ra bể nước để múc nước. Thấy vậy, Ch đi thẳng vào bàn thờ của gia đình lấy 02 con hạc bằng đồng, 01 lư hương bằng đồng, 01 chiếc nậm bằng sứ cho vào áo rồi đi ra ngoài chào bà D và đi thẳng về thành phố Thanh Hóa. Toàn bộ số tài sản lấy được Ch bán cho một người không quen biết ở thành phố Thanh Hóa được 2.000.000đ, số tiền này Ch đã tiêu sài cá nhân hết.

Sau khi biết mất tài sản, gia đình bà D đã đến Cơ quan Công an trình báo. Cơ quan điều tra đã truy tìm nhưng không thu giữ được tài sản nêu trên.

Cơ quan điều tra đã yêu cầu Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự huyện Thường Xuân, xác định giá trị đối với 04 con hạc, 02 chiếc lư hương, 01 đèn dầu, 01 nậm sứ, 01 chỉ vàng. Tuy nhiên tài sản không thu lại được và chưa đủ tài liệu để Hội đồng định giá xác định giá trị. Do đó, chưa đủ căn cứ để truy cứu trách nhiệm hình sự

Nguyễn Lường Ch về hành vi trộm cắp đối với những tài sản nêu trên. Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra, xác minh xử lý sau.

Đối với Nguyễn Đức Ch, Trịnh H là người mua tài sản với Ch, nhưng không biết tài sản đó do phạm tội mà có nên không đủ căn cứ để xử lý.

Chiếc xe mô tô Future biển kiểm soát 36B6 – 21606 mà Ch dùng làm phương tiện phạm tội, qua điều tra, xác minh chiếc xe này là tài sản do Nguyễn Thị L là vợ của Ch mua cho làm phương tiện đi lại. Ngày 23/12/2019 Chương thực hiện hành vi trộm cắp trên địa bàn thành phố Thanh Hóa, Cơ quan CSĐT Công an thành phố Thanh Hóa đã thu giữ.

Vật chứng vụ án gồm: 01 chiếc nậm sứ đã trả lại cho ông Đào Văn Th, ông Th không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Về bồi thường thiệt hại: Ông Lê Xuân Q đã nhận lại số tiền 750.000đ không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm và đề nghị HĐXX giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Số tiền 300.000đ, ông Trịnh H đã bỏ ra để mua chiếc Nậm sứ với bị cáo, ông H không yêu cầu bị cáo trả lại số tiền trên.

Tại bản cáo trạng số 16/CT-VKSTX ngày 13/4/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thường Xuân, tỉnh Thanh Hóa đã truy tố Nguyễn Lường Ch về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại điểm b, đ khoản 1, khoản 5 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thường Xuân giữ quyền công tố vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với Nguyễn Lường Ch về tội "Trộm cắp tài sản" và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b, đ khoản 1 Điều 173; điểm b,s khoản 1, Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo;

Xử phạt Nguyễn Lường Ch mức án từ 09 đến 12 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày chấp hành án; Ngoài ra còn đề nghị HĐXX xử lý về xử lý vật chứng: Truy thu số tiền 300.000đ sung quỹ Nhà nước là số tiền do bị cáo phạm tội mà có; đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Buộc bị cáo Ch phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

Về tạm giam sau khi tuyên án: Bị cáo đang bị tạm giam theo Quyết định tạm giam của Tòa án nhân dân Thành phố Thanh Hóa về một tội phạm khác nên không đề nghị tạm giam đối với bị cáo.

Bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản Cáo trạng đã truy tố, lời luận tội của Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên tòa, trong phần tranh luận bị cáo không có ý kiến tranh luận gì.

Người bị hại trong phần tranh luận: không có ý kiến tranh luận gì.

Lời nói sau cùng của bị cáo trước khi HĐXX vào phòng nghị án:

Bị cáo rất hối hận về hành vi của bản thân, đề nghị HĐXX xem xét, cân nhắc cho bị cáo được hưởng chính sách khoan hồng của pháp luật, xử phạt bị cáo ở mức hình phạt thấp nhất để bị cáo có cơ hội sữa chữa lỗi lầm của bản thân, trở thành công dân có ích cho xã hội, sớm trở về đoàn tụ gia đình.

Căn cứ vào các tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhân định như sau:

[1]Về tố tụng: Quá trình giải quyết vụ án cơ quan điều tra, cơ quan truy tố, Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]Xét hành vi phạm tội của bị cáo: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Nguyễn Lường Ch đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ thu thập được trong hồ sơ vụ án; Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố, lời luận tội của Kiểm sát viên, lời khai của người bị hại, người làm chứng, kết luận của Hội đồng di sản văn hóa và cổ vật Thanh Hóa và kết quả tranh luận tại phiên tòa hôm nay, thể hiện:

Lần thứ nhất: Vào ngày 17/10/2019, Nguyễn Lường Ch đi xe mô tô Future biển kiểm soát 36B6 – 21606 đến nhà anh Lê Xuân Q, sinh năm 1964 ở thôn XT, xã NP, huyện TX hỏi mua mật ong, sau đó Nguyễn Lường Ch đi vào buồng ngủ mở chiếc ví lấy số tiền 750.000đ, sau đó lấy xe đi về nhà, số tiền lấy được Ch tiêu sài cá nhân hết.

Lần thứ hai: Khoảng 9 giờ 00, ngày 24/12/2019, Nguyễn Lường Ch, đi xe mô tô Future biển kiểm soát 36B6 – 21606 đến nhà anh Đào Văn Th, sinh ngày 10/02/1969 ở thôn PV, xã NP, huyện TX trộm cắp 01 chiếc đèn dầu bằng đồng và 01 chiếc nậm sứ. Sau khi trộm được tài sản Nguyễn Lường Ch đi xe mô tô về thành phố Thanh Hóa, bán số tài sản vừa lấy được cho anh Trịnh H, sinh năm 1965 ở thôn ĐK, xã HQ, huyện HH, tỉnh Thanh Hóa được 600.000đ. Theo Ch khai bán chiếc đèn dầu được 300.000đ và chiếc nậm sứ được 300.000đ, toàn bộ số tiền Ch đã tiêu sài cá nhân hết.

Tuy tài sản trộm cắp lần thứ nhất chưa đến 2.000.000đ nhưng cáo đã 02 lần bị kết án về hành vi trộm cắp tài sản chưa được xóa án tích, nên lần chiếm đoạt tài sản này của bị cáo đã cấu thành tội trộm cắp tài sản quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 BLHS;

Hành vi trộm cắp lần thứ hai là 01 chiếc đèn dầu bằng đồng và 01 chiếc nậm sứ. Cơ quan điều tra chỉ thu giữ được chiếc nậm sứ, qua trưng cầu giám định Hội đồng di sản văn hóa và cổ vật Thanh Hóa đã kết luận: Chiếc nậm sứ hai bầu, men vẽ chàm xanh, vẽ sơn thủy lâu đài, chiều cao 13cm, đường kính bầu 6,5cm, miệng bít đồng là cổ vật có niên đại ra đời cuối thế kỷ XIX. Hành vi này của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội trộm cắp tài sản quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 173 BLHS.

[3] Xét tính chất, mức độ của vụ án thì thấy:

Hành vi trộm cắp tài sản của bị cáo Nguyễn Lường Ch là nguy hiểm cho xã hội, bởi lẽ hành vi của bị cáo đã lợi dụng sự sơ hở trong quản lý tài sản của người khác, đã lén lút thực hiện hành vi trộm cắp, xâm phạm đến quyền sở hữu của người khác được pháp luật Hình sự bảo vệ; gây tâm lý hoang mang, lo lắng trong nhân dân, làm ảnh hưởng đến trật tự trị an và an toàn xã hội tại địa phương. Do đó, hành vi của bị cáo cần phải được xử lý đúng mức để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

Bị cáo Nguyễn Lường Ch là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, vì

vậy bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự đối với hành vi do mình đã gây ra.

[4] Xét nhân thân và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo thì thấy:

Về nhân thân: Bị cáo Nguyễn Lường Ch có nhân thân xấu đã nhiều lần bị kết án về các hành vi chiếm đoạt tài sản.

Về tình tiết tăng nặng TNHS: Trong một thời gian ngắn bị cáo đã 02 lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. Do đó bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng TNHS được quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 của BLHS.

Về tình tiết giảm nhẹ TNHS:

Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo; tự nguyện bồi thường khắc phục hậu quả; đầu thú về hành vi phạm tội; người bị hại tại phiên tòa hôm nay đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Vì vậy cần áp dụng điểm b,s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của BLHS để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo thấy rõ sự khoan hồng của pháp luật.

[5] Về đề nghị của Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên tòa đề nghị áp dụng đối với bị cáo: Về tội danh, điều luật áp dụng, mức hình phạt, án phí và xử lý vật chứng mà đại diện Viện kiểm sát đã có ý kiến đề nghị. Xét thấy đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật, do đó đề nghị của đại diện Viện kiểm sát được HĐXX chấp nhận.

[6]Về hình phạt: Từ những căn cứ phân tích nêu trên cần áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b,s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 BLHS 2015. Xử phạt bị cáo một mức án tương xứng với tính chất mức độ, hành vi của bị cáo gây ra, cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để bị cáo yên tâm cải tạo trở thành công dân có ích cho xã hội.

[7] Về xử lý vật chứng: Số tiền 300.000đ do bị cáo phạm tội mà có*;* do đó cần áp dụng điểm b khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm b khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự, tuyên truy thu số tiền trên sung vào ngân sách Nhà nước.

[8] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật;

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Điểm b, đ khoản 1 Điều 173; Điểm b,s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo.

1.Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Lường Ch phạm tội "Trộm cắp tài sản".

2.Xử phạt: **Nguyễn Lường Ch 08**(Tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

* Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm b, khoản 1 Điều 47 BLHS;điểm b khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự. Truy thu số tiền 300.000đ(Ba trăm nghìn đồng) sung vào ngân sách Nhà nước, là số tiền do phạm tội mà có.

*Về án phí và quyền kháng cáo: Áp dụng khoản 2 Điều 135, Điều 136, Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; khoản 1 Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14.

Buộc bị cáo Nguyễn Lường Ch phải nộp 200.000đ(Hai trăm nghìn đồng) án phí

hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai, sơ thẩm có mặt bị cáo, người bị hại Lê Xuân Q. Những người này được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bị hại Đào Văn Th được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ hoặc niêm yết công khai.

Nơi nhận:
-TAND tỉnh Thanh Hoá;
-VKSND huyện Thường Xuân;
-Công an huyện Thường Xuân;
-Chi cục THADS huyện Thường Xuân;
-Trại tạm giam CA tỉnh Thanh Hóa;
-Bị cáo;
-Người bị hại ;
-Lưu HSVA.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ
(Đã ký)

Lê Sỹ Hỷ